

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày: 22/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Bé
2. Ông Nguyễn Văn Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Tường Vi

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở. Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Thị Mỹ L, sinh năm 1988; nơi sinh: huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp P.T 2, xã K.A, huyện C.M, tỉnh A.G; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn T, sinh năm 1970 và bà Cao Thị Mỹ D, sinh năm 1965; Bị cáo có chồng là Trần Văn D1, sinh năm 1987, có 05 con, lớn nhất sinh 2006, nhỏ nhất sinh năm 2020.

- Tiền án: 01 tiền án. Ngày 28/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới phạt 06 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do bị cáo kháng cáo, ngày 15/3/2018, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm giữ nguyên án sơ thẩm với mức hình phạt 06 năm tù. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt.

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04 tháng 11 năm 2020 chuyển tạm giam từ ngày 13 tháng 11 năm 2020 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hồ Hoàng Ph, Văn phòng luật sư Hồ Hoàng Ph - Đoàn luật sư tỉnh An Giang; Địa chỉ văn phòng: số 82Bis, đường T.H.Đ, phường M.B, thành phố L.X, tỉnh An Giang, (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phan Văn Th, sinh năm 1972; địa chỉ: ấp Hòa Thượng, xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (đang chấp hành án tại Trại giam Định Thành – Bộ công an), (Vắng mặt).

+ Anh Tô Văn T1, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp Phú Thượng 2, xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (Vắng mặt).

+ Anh Bùi Thanh N, sinh năm 1994; địa chỉ: ấp Phú Hòa 1, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, (Vắng mặt).

+ Chị Cao Thị Mỹ D, sinh năm 1965; địa chỉ: ấp Cần Thạnh, xã Cần Đăng, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, (Có mặt).

+ Chị Nguyễn Lê Thị H, sinh năm 1981; địa chỉ: ấp Hòa Hạ, xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (Có mặt).

+ Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp Long Bình, xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (Có mặt).

+ Anh Trần Văn D1, sinh năm 1987; địa chỉ: ấp Phú Thượng 2, xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (Có mặt).

Người làm chứng:

+ Ông Đỗ Văn Ch, sinh năm 1957, (Vắng mặt).

+ Ông Trần Văn D1, sinh năm 1964, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04/11/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh An Giang phối hợp Công an xã K.A, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Chợ Mới, bắt quả tang Phan Thị Mỹ L tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà thuộc Tổ 16, ấp Phú Thượng 2, xã K.A. Thu giữ trên mặt bàn gỗ phía sau tivi ở gian nhà trước 02 bìch nilon có rãnh khóa một đầu viên màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng để trong vỏ bìch sữa Vinamilk và vỏ bìch Net cà phê; thu giữ trên mặt bàn trang điểm trong phòng ngủ của L 01 bìch nilon hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và nhiều vật chứng khác có liên quan. L khai chất tinh thể màu trắng bên trong 03 bìch nilon bị thu giữ là ma túy đá, mua của B (chưa rõ họ, địa chỉ cụ thể) ở thành phố C.Đ vào ngày 04/11/2020, với giá 7.000.000 đồng, về cất giấu trong nhà nhằm mục đích bán lại cho người khác, để thu lợi, cụ thể:

- Lần thứ nhất: khoảng đầu tháng 8/2020, L mua từ 01 người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 bọc ma túy với giá 500.000 đồng, L phân thành 03 bọc nhỏ, L bán cho Phan Văn Th được khoảng 03 lần, mỗi lần một bọc với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. L bán được tổng số tiền 700.000 đồng, thu lợi khoảng 200.000 đồng, chi tiêu trong gia đình.

- Lần thứ hai: Ngày 24/10/2020, L gọi cho B đặt mua ma túy với số tiền 2.500.000 đồng và nhờ B phân ra thành nhiều bọc ma túy, mỗi bọc có giá từ 200.000 đồng, 300.000 đồng đến 500.000 đồng, B đồng ý và trực tiếp đem ma túy xuống nhà giao cho L, mỗi ngày có khoảng 2-3 người nghiện gọi cho L mua ma túy L hẹn đến đoạn đường vắng gần Cống mương Xã Niếu, thuộc ấp Phú Thượng 2, xã K.A, huyện C.M, tỉnh An Giang hoặc tại nhà L để giao nhận tiền và ma túy. Do những người nghiện khi mua ma túy thường đeo khẩu trang nên L không nhận dạng và không xác định được họ. Lần này, L bán được tổng số tiền 3.200.000 đồng, thu lợi được khoảng 700.000 đồng, chi tiêu hết trong gia đình.

- Lần thứ ba: ngày 02/11/2020, L tiếp tục gọi cho B đặt mua 01 bọc ma túy với giá 7.500.000 đồng, B đồng ý hẹn khi có ma túy sẽ giao. Đến ngày 04/11/2020, B đến nhà giao ma túy cho L, L trả số tiền 7.500.000 đồng nhưng B chỉ lấy 7.000.000 đồng. Sau đó, L lấy bọc ma túy vừa mua được đem vào phòng ngủ phân ra thêm 02 bọc ma túy, L cất giấu vỏ bịch sữa Vinamilk và vỏ bịch NesCafe rồi để trên bàn gỗ phía sau vị trí để tivi, bọc ma túy còn lại L để trên bàn trang điểm mục đích bán lại cho những con nghiện thì lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 02 bịch nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 04 chiếc nhẫn tròn trơn bằng kim loại màu vàng; 42 chiếc vòng bằng kim loại màu vàng; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính nhiều hạt đá nhỏ màu trắng; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có mặt hình bông hoa đính nhiều hạt đá màu trắng; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng có đính hạt màu trắng; 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng có đính nhiều hạt màu trắng; 01 chiếc vòng bằng kim loại màu trắng; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng có đính nhiều hạt màu trắng; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng có mặt kiểu chữ “VL” đính nhiều hạt màu trắng; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng; tiền mặt 118.900.000 đồng; 01 cân điện tử màu trắng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bật lửa màu đỏ; 01 ống hút màu trắng cắt xéo 01 đầu; 01 túi xách màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A50 màu đen.

Tại Kết luận giám định số 276/KLGT-PC09(MT) ngày 10/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, xác định: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 25,3543 gam.

Tại Kết luận giám định pháp y về tình trạng sức khỏe số 436/20/TgT ngày 25/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, ghi nhận tình trạng sức khỏe của Phan Thị Mỹ L: 01 túi thai trong tử cung khoảng 05 tuần - 04 ngày - dọa sảy thai.

Tại Kết luận giám định số 1267/C09B ngày 26/02/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định:

- 04 chiếc nhẫn tròn trơn bằng kim loại màu vàng, có tổng khối lượng 74,9986 gam, có thành phần kim loại chủ yếu là vàng, hàm lượng vàng 99,93%.

- 42 chiếc vòng bằng kim loại màu vàng, có tổng khối lượng 71,8866 gam, có thành phần kim loại chủ yếu là vàng, hàm lượng vàng 75,29%.

- 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính nhiều hạt đá nhỏ màu trắng, có khối lượng 5,8856 gam, có thành phần kim loại chủ yếu là vàng, hàm lượng vàng 74,81%.

- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng (khối lượng 12,5782 gam), có mặt hình bông hoa đính nhiều hạt đá màu trắng (khối lượng 3,8362 gam), có thành phần kim loại chủ yếu là vàng, hàm lượng vàng của dây chuyền là 70,11%, của mặt dây chuyền là 75,80%.

- 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng có đính hạt màu trắng, có tổng khối lượng 4,4748 gam, có thành phần kim loại chủ yếu là vàng, hàm lượng vàng 77,46%.

- 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng có đính nhiều hạt màu trắng, có tổng khối lượng 3,4012 gam, có thành phần kim loại chủ yếu là vàng, hàm lượng vàng 77,61%.

- 01 chiếc vòng bằng kim loại màu trắng, có khối lượng 18,3024 gam, có thành phần kim loại chủ yếu là vàng, hàm lượng vàng 77,69%.

- 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng có đính nhiều hạt màu trắng, có tổng khối lượng 4,7077 gam, có thành phần kim loại chủ yếu là vàng, hàm lượng vàng 76,45%.

- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng (khối lượng 15,0032 gam), có mặt kiểu chữ “VL” đính nhiều hạt màu trắng (khối lượng 4,4693 gam), có thành phần kim loại chủ yếu là vàng, hàm lượng vàng của dây chuyền là 83,14%, của mặt dây chuyền là 76,46%.

- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, khối lượng 12,5687 gam, có thành phần kim loại chủ yếu là vàng, hàm lượng vàng 77,17%.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSCM ngày 27/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Phan Thị Mỹ L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố; bị cáo khai do muốn có tiền tiêu xài từ việc bán ma túy, nên đã nhiều lần mua ma túy bán cho các con nghiện. Ngày 04/11/2021, B (bị cáo không xác định rõ họ, ở TP. C.Đ) đem ma túy xuống giao cho bị cáo với số tiền bị cáo đặt mua là 7.500.000đ, bị cáo cất ma túy trong phòng ngủ, kệ ti vi mục đích bán lại cho các con nghiện để kiếm tiền tiêu xài thì bị bắt quả tang; thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ một phần hình phạt do bị cáo đang mang thai sắp đến thời kỳ sinh nở. Bị cáo xác định chỉ thực

hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy một mình, D1 (chồng bị cáo) không biết bị cáo mua ma túy về bán lại cho người khác.

- Những người liên quan Nguyễn Lê Thị H (bạn của L), Trần Văn Đ, Trần Văn D1, Cao Thị Mỹ D (anh chồng, chồng và mẹ ruột của L), xác định: H cho L mượn 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng có đính hạt màu trắng để L đeo đi đám cưới và 30.000.000 đồng; Đ cho L mượn 10.000.000 đồng; D gửi L cất giữ 06 chiếc nhẫn, 43 chiếc vòng, 03 sợi dây chuyền và 01 đôi bông tai; D1 và L dành dụm được 78.900.000 đồng, bị Công an thu giữ; H, Đ, D1, D xin nhận lại số tài sản nêu trên do không biết việc L mua bán trái phép chất ma túy, các tài sản này hoàn toàn không phải do L phạm tội mà có. Chị H, anh Đ, anh D1, chị D xin nhận lại tài sản.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới thực hành quyền công tố sau khi xét hỏi, tranh luận, đánh giá tính chất vụ án, mức độ, hậu quả của vụ án ảnh hưởng đến đời sống xã hội, phân tích các tình tiết định tội, định khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng truy tố bị cáo, đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng các điểm b, i, q khoản 2 điều 251; Điều 38; điểm n, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phan Thị Mỹ L từ 8 năm tù đến 9 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp với hình phạt Bản án hình sự phúc thẩm 21/2018/HS-PT ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang là 06 năm tù. Buộc bị cáo Phan Thị Mỹ L phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản từ 14 năm đến 15 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: do hoàn cảnh khó khăn, không có công việc, thu nhập ổn định, đang nuôi con nhỏ và đang mang thai sắp đến thời kỳ sinh nở nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

+ Trả lại cho:

Bị cáo và Trần Văn D1 (chồng của bị cáo) của bị cáo số tiền 78.900.000 đồng.

Bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, Màu tím – đen.

Bà Cao Thị Mỹ D 04 (bốn) chiếc nhẫn tròn trơn, 42 (bốn mươi hai) chiếc vòng, 01 (một) chiếc nhẫn màu vàng, 01 (một) sợi dây chuyền, 01 (một) đôi bông tai, 01 (một) chiếc vòng bằng kim loại màu trắng, 01 (một) chiếc nhẫn có cấn nhiều hạt màu trắng, 01 (một) chiếc nhẫn có cấn nhiều hạt màu trắng, 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại có mặt kiểu “VL”, 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, 01 (một) túi xách màu nâu.

Bà Nguyễn Lê Thị H 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng, có đính nhiều hạt màu trắng và số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu).

Ông Trần Văn Đ số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu).

+ Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A50, đã qua sử dụng.

+ Buộc bị cáo nộp khắc phục số tiền 900.000 đồng, thu lợi bất chính.

+ Tịch thu tiêu hủy: các vật chứng là ma túy, dụng cụ dùng vào việc sử dụng bán ma túy không còn giá trị sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: hoàn toàn thống nhất về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nuôi các con còn rất nhỏ và hiện đang mang thai được khoảng 30 tuần tuổi. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất và cũng là đầu khung mà Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

Sau khi nghe quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, những người tham gia tố tụng khác không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng không rõ lý do, tuy đã được Tòa án triệu tập theo đúng quy định. Quá trình điều tra thu thập đầy đủ lời khai, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Thị Mỹ L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong suốt quá trình điều tra; phù hợp lời khai những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được thu thập trong quá trình điều tra, có trong hồ sơ về diễn biến, tình tiết của vụ án; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định số 276/KLGT-PC09 (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, Biên bản nhận dạng, tang vật thu giữ. Ngoài ra, còn phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ.

Do đó, có đủ căn cứ xác định, do bản thân háms lợi, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo bắt đầu bán ma túy đá từ khoảng tháng 8/2020 khi được B (không rõ họ, tại TP. C.Đ) liên lạc hỏi có mua ma túy thì bị cáo đồng ý, bị cáo đã nhiều lần mua ma túy từ 01 người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) và mua ma túy của B về tự ý phân nhỏ ra hoặc nhờ B phân nhỏ ra từng bọc nhỏ để bán lại cho những con nghiện nhiều lần trong đó có Phan Văn Th, Tô Văn T1, Bùi Thanh N,... thu lợi khoảng 900.000 đồng, tiêu xài hết. Đến ngày 04/11/2020, sau khi mua ma túy của B, bị cáo đem cất giấu ở phía sau vị trí để tivi phòng khách và để trên bàn trang điểm trong phòng ngủ, chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật. Kết luận giám định số 276/KLGT-PC09(MT) ngày 10/11/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, xác định: chất thu giữ từ bị cáo gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 25,3543gam.

Chỉ trong khoảng thời gian từ tháng 8/2020, 24/10/2020 và 02/11/2020, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi mua ma túy bán lại cho các con nghiện thuộc tình tiết định khung hình phạt “phạm tội từ 02 lần trở lên”. Ngoài ra, nhân thân bị cáo có 01 tiền án, ngày 28/12/2017, L bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới kết án 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo kháng cáo, đến ngày 15/3/2018, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử giữ nguyên bản án của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, do nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên bị cáo được hoãn thi hành án. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt về tội phạm rất nghiêm trọng với lỗi cố ý, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này tiếp tục phạm vào tội rất nghiêm trọng thuộc lỗi cố ý thuộc tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm”.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xác định, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo Phan Thị Mỹ L về tội danh, Điều luật viện dẫn là đúng người, đúng tội, có căn cứ.

[3] Bị cáo Phan Thị Mỹ L là người trưởng thành, nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn bất chấp thể hiện sự xem thường pháp luật, cố ý thực hiện với ý thức mong muốn hậu quả xảy ra. Bản thân háms lợi muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không cần phải bỏ ra công sức lao động vất vả, bị cáo tìm mua ma túy về nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện kiếm lời để nhằm thỏa mãn nhu cầu sống cá nhân, chất ma túy bị cáo bán cho các con nghiện bị thu giữ được cơ quan chuyên môn xác định là (ma túy đá) loại Metaphetamin. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại nguy hiểm từ chất ma túy không chỉ tàn phá nặng nề về sức khỏe người trực tiếp sử dụng, làm kiệt quệ khả năng tài chính của con nghiện mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh nhiều loại tệ nạn, tội phạm khác, ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế, ảnh hưởng đến sự quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước, vì ma túy là chất cấm; mọi hành vi mua bán chất ma túy đều được xem là vi phạm pháp luật sẽ

được xử lý kịp thời, nghiêm khắc. Bị cáo có nhân thân xấu từng bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với thời hạn 06 năm tù, trong thời hạn được hoãn chấp hành án bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về ma túy, điều này thể hiện được thái độ ý thức rất xem thường pháp luật, không thể hiện được sự ăn năn, thái độ hối cải của bị cáo. Do đó, khi lượng hình cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra là áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội trước tình hình các tội phạm về ma túy ngày càng có chiều hướng gia tăng như hiện nay.

Quá trình điều tra đã làm rõ, đối với:

Hành vi bị cáo khai mua ma túy của người thanh niên lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) và mua ma túy của B (không rõ họ, ở thành phố C.Đ), hiện chưa làm việc, chưa xác định được các đối tượng này. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Hành vi Phan Văn Th mua ma túy của bị cáo sử dụng, Th bị bắt quả tang lượng ma túy có khối lượng 0,1691 gam, loại Methamphetamine. Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới đã xét xử Th với mức hình phạt 01 năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2020/HS-ST ngày 15/12/2020, nên không đặt ra xem xét trong vụ án này.

Hành vi của Tô Văn T1, Bùi Thanh N nhiều lần mua ma túy của bị cáo để sử dụng, là vi phạm pháp luật, nhưng không thu giữ được vật chứng để thực hiện giám định, nên Cơ quan điều tra có văn bản đề nghị chính quyền địa phương xử lý.

Ngoài ra, việc Th, T1, N và những người khác mua ma túy của bị cáo sử dụng, do không cùng một thời điểm, nên không quy kết bị cáo phạm tội đối với 02 người trở lên là có căn cứ.

Đối tượng Bùi Thanh N khai hùn tiền với Trần Hữu L1 mua ma túy của bị cáo để sử dụng, hiện chưa làm việc được với L1, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau; Trần Văn D1 (chồng của bị cáo) không biết bị cáo mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo xác định không nói với D1 về việc mua ma túy về cất giấu bán cho các con nghiện, nên không có cơ sở quy kết D1 đồng phạm với bị cáo là phù hợp.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải, bị cáo đang nuôi con nhỏ và hiện mang thai được khoảng hơn 30 tuần tuổi. Đây là các tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc là căn cứ giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung, do hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập cụ thể, ổn định, bị cáo nuôi con nhỏ và hiện đang mang thai nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra có thu giữ các vật chứng được phân hóa xử lý, cụ thể:

Bị cáo mượn của chị Nguyễn Lê Thị H 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng có đính nhiều hạt màu trắng và 30.000.000 đồng; mượn của Trần Văn Đ 10.000.000 đồng; giữ dùm cho mẹ ruột (bà Cao Thị Mỹ D) 06 chiếc nhẫn, 43 chiếc vòng, 03 sợi dây chuyền và 01 đôi bông tai; cùng chồng là Trần Văn D1 dành dụm được số tiền 78.900.000 đồng, các tài sản này hiện bị Công an tạm giữ. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành làm rõ, không chứng minh được các tài sản trên liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo mà có, các chủ sở hữu về tài sản có lời trình bày phù hợp với lời khai của bị cáo thể hiện đó là các tài sản trên là của họ nên cần giao trả là phù hợp, cụ thể:

+ Trả lại cho bị cáo và Trần Văn D1 (chồng của bị cáo) số tiền 78.900.000 đồng (Bảy mươi tám triệu chín trăm nghìn).

+ Trả lại cho bà Cao Thị Mỹ D 04 (bốn) chiếc nhẫn tròn trơn, 42 (bốn mươi hai) chiếc vòng, 01 (một) chiếc nhẫn màu vàng, 01 (một) sợi dây chuyền, 01 (một) đôi bông tai, 01 (một) chiếc vòng bằng kim loại màu trắng, 01 (một) chiếc nhẫn có cần nhiều hột màu trắng, 01 (một) chiếc nhẫn có cần nhiều hột màu trắng, 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại có mặt kiểu “VL”, 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, 01 (một) túi xách màu nâu.

+ Trả lại cho chị Nguyễn Lê Thị H 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng có đính nhiều hạt màu trắng và số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu).

+ Trả lại cho ông Trần Văn Đ số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Ngoài ra, thu giữ của bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, Màu tím – đen, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo không dùng điện thoại này để mua ma túy, không liên lạc để bán ma túy cho các con nghiện nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với, 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A50, đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra, xác định bị cáo sử dụng điện thoại này vào việc thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung Công quỹ Nhà nước.

Bị cáo xác định bán ma túy cho các con nghiện, thu lợi số tiền 900.000 đồng, đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy nên buộc bị cáo có nghĩa vụ nộp khắc phục, sung quỹ Nhà nước.

Quá trình điều tra, thu giữ 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong (vụ số 276/KLGD-PC09 (MT) ngày 10 tháng 11 năm 2020) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện chợ Mới, tỉnh An Giang và các chữ ký Nguyễn Đăng Kh, Đặng Hữu Th1. Bên trong có 01 (Một) vỏ bọc sữa màu trắng bên ngoài có in dòng chữ VINAMILK; 01 (Một) bọc nilon màu

đỏ-đen bên ngoài có in dòng chữ NESCAFE và mẫu M1, M2, M3 còn lại sau khi giám định, khối lượng 25,0957 gam, 01 (Một) cân điện tử màu trắng; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (Một) bật lửa màu đỏ; 01 (Một) ống hút màu trắng. Các vật chứng trên là ma túy, dụng cụ dùng vào việc sử dụng để bán ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ được chấp nhận và Lời bào chữa của Luật sư phù hợp được Hội đồng xét xử xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, i, q khoản 2 Điều 251; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh và hình phạt áp dụng:

Tuyên bố bị cáo Phan Thị Mỹ L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Mỹ L 09 năm tù (Chín năm).

Tổng hợp với hình phạt 06 năm tù (sáu năm), bị cáo chưa chấp hành theo Bản án hình sự phúc thẩm 21/2018/HSPT ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang. Buộc bị cáo Phan Thị Mỹ L phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 15 năm tù (Mười lăm năm tù).

Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 04/11/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Các biện pháp tư pháp:

3.1. Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;*

- Trả lại cho: Bị cáo và Trần Văn D1 (chồng của bị cáo) số tiền 78.900.000 đồng (Bảy mươi tám triệu chín trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho: Bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, Màu tím – đen, đã qua sử dụng và 01 (một) túi xách màu nâu.

- Trả lại cho bà Cao Thị Mỹ D, cụ thể:

+ 04 (bốn) chiếc nhẫn tròn trơn bằng kim loại màu vàng.

+ 42 (bốn mươi hai) chiếc vòng bằng kim loại màu vàng.

+ 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính nhiều hạt đá nhỏ màu trắng.

+ 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, có mặt dây chuyền hình bông hoa có đính nhiều hạt đá màu trắng.

- + 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng có đính hạt màu trắng.
- + 01 (một) đôi bông tai bằng kim loại màu trắng có đính nhiều hạt màu trắng.
- + 01 (một) chiếc vòng bằng kim loại màu trắng.
- + 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, có mặt dây chuyền kiểu “VL” đính nhiều hạt màu trắng.
- + 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng.
- Trả lại cho chị Nguyễn Lê Thị H 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng có đính nhiều hạt màu trắng và số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu).
- Trả lại cho Ông Trần Văn Đ số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

3.2. Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước: 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A50, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng được gửi theo giấy đề nghị gửi tài sản, bảng kê chi tiết tài sản gửi ngày 23/3/2021 theo gói niêm phong có chữ ký và ghi tên Đặng Hữu Th và giấy nộp tiền tại Ngân hàng Công thương – CN Chợ Mới ngày vào Kho bạc Nhà nước huyện Chợ Mới ngày 23/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Mới).

Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới tạm quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 31/CQCSĐT ngày 22/6/2021, biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2021, Biên lai thu tiền số 0005296 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

3.3. Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong (vụ số 276/KLGĐ-PC09 (MT) ngày 10 tháng 11 năm 2020) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện chợ Mới, tỉnh An Giang và các chữ ký Nguyễn Đăng Kh, Đặng Hữu Th1. Bên trong có 01 (Một) vỏ bọc sữa màu trắng bên ngoài có in dòng chữ Vinamilk; 01 (Một) bọc nilon màu đỏ-đen bên ngoài có in dòng chữ Nescafe và mẫu M1, M2, M3 còn lại sau khi giám định, khối lượng 25,0957 gam, 01 (Một) cân điện tử màu trắng; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (Một) bật lửa màu đỏ; 01 (Một) ống hút màu trắng.

Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tạm quản lý, *(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới ngày 22/6/2021).*

3.4. Buộc bị cáo nộp số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn), sung công quỹ Nhà nước.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: *Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;*

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: *Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc nhận được niêm yết bản án theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND H. Chợ Mới;
- Nhà Tạm giữ - Công an H. Chợ Mới;
- CQTHAHS - Công an H. Chợ Mới;
- CQĐT - Công an H. Chợ Mới;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- Bộ phận Thi hành án - Tòa án;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Lưu: HSVA; Văn phòng TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Huy Phong